

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI Năm báo cáo 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (VITHAICO)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600751476
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa I, Đường số 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Số điện thoại: 0613.836.158, 0613.832.867
- Số fax: 0613.836.297
- Website: www.vithaico-vn.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): VTH

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Thái tiền thân là 3 XN thành viên của công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI) được tách ra và chuyển đổi thành công ty CP. Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty được tổ chức vào ngày 14.09.2005 , Giấy phép đăng ký kinh doanh số 4703000274 được cấp ngày 14.09.2005 do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai.

- Các sự kiện khác: Ngày 07.05.2008 đăng ký kinh doanh lần thứ 2.
- Ngày 09.08.2013 đăng ký thay đổi lần 3 với Mã số doanh nghiệp : **3600751476**
- Ngày 29.10.2014, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 538/QĐ-SGDHN ngày 02.10.2014 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là VTH.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất , kinh doanh các mặt hàng : Đồng , Thau, Nhôm, Dây cáp điện. Đại lý bán hàng và dịch vụ thương mại. Kinh doanh xuất nhập khẩu máy móc , thiết bị và phụ tùng.

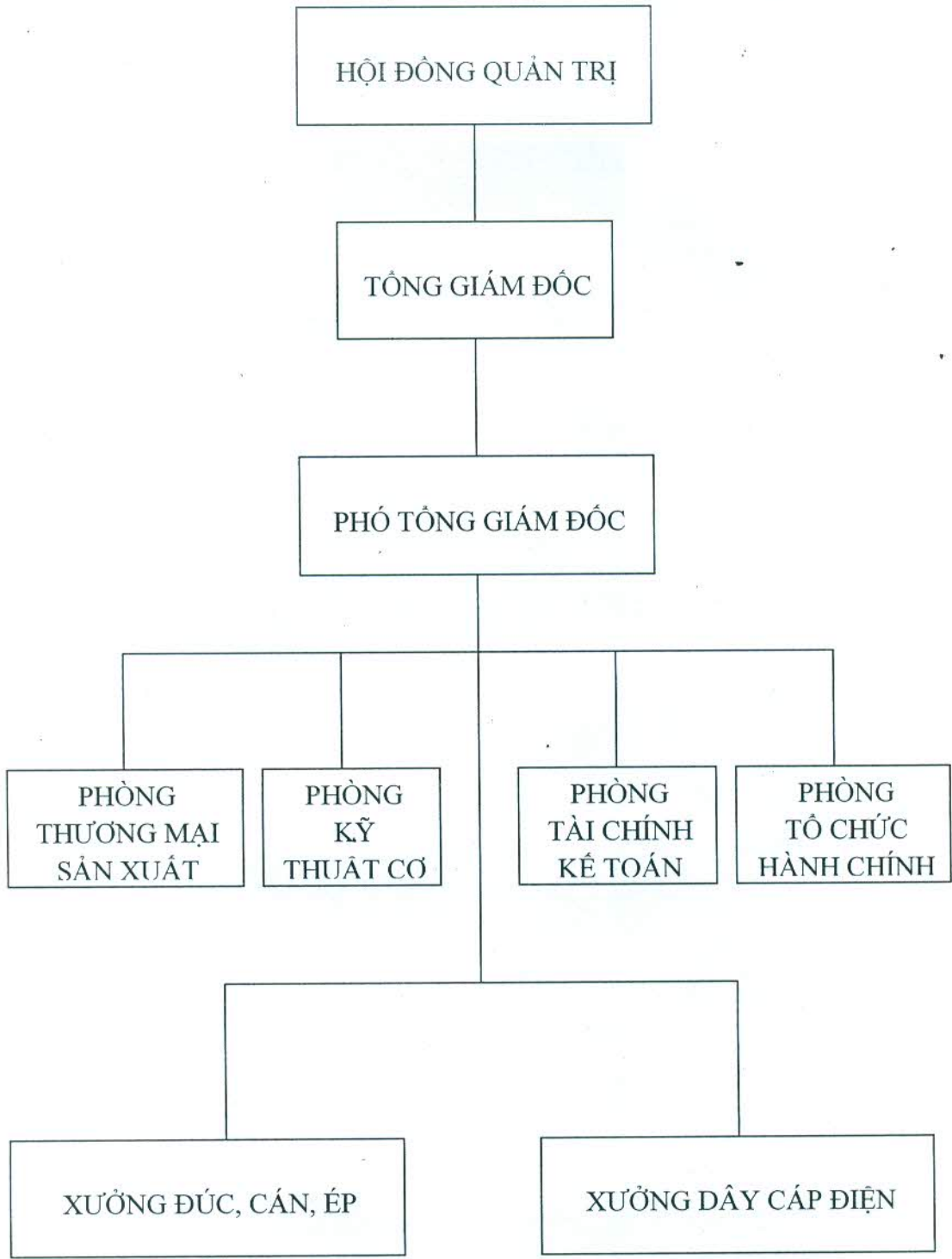
- Địa bàn kinh doanh: TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY





18/10/2011

- Các công ty con, công ty liên kết:
- 5. *Định hướng phát triển*
- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - Hoàn thiện công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển nhiều sản phẩm đặc dụng thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật của thị trường.
 - Tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận hàng năm.
 - Xây dựng VITHAICO thành thương hiệu vững mạnh.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - Lấy phát triển sản phẩm dây cáp điện, dây nhôm kỹ thuật fi 9.5 là mục tiêu phát triển chiến lược cho cả trung và dài hạn, tạo cho công ty phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu.
 - Định hướng xuất khẩu sản phẩm chủ yếu: sợi nhôm kỹ thuật, dây cáp nhôm.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

6. *Các rủi ro:* Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: chỉ lấy 3 chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KHSX 2014	THỰC HIỆN		SO SÁNH %	
				NĂM 2014	NĂM 2013	KH 2014	TH 2013
	A	1	2	3	4	5=3/2	6=3/4
I	Doanh thu thuần	Tr.đ	437.350	562.979	415.607	129	135
II	Giá trị sản lượng	Tr.đ	305.539	404.651	315.368	132	128
III	Sản phẩm						
1	Dây nhôm fi 9.5 mm	Tấn	9.000	11.865	10.299	132	115
2	Thau hình các loại	Tấn	60	41	43	68	95
3	Kéo đồng gia công	Tấn	1.200	1.241	1.725	103	72
4	Dây và cáp điện các loại	Km	9.130	6.588	5.569	72	118
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	17.500	15.920	15.107	91	105
IV	Cổ tức	%	20	20	20	100	100

- Giá nguyên liệu đầu vào cho sản xuất biến động khó kiểm soát.
- Sản phẩm dây cáp điện có lãi và đã có tên trên thị trường.
- Sản phẩm truyền thống không ổn định, chủ yếu gia công nên phụ thuộc vào các nhà sản xuất dây cáp điện. Các sản phẩm thau hình, nhôm hình bị thu hẹp thị trường do hạn chế về mẫu mã sản phẩm và chất lượng nên rất khó cạnh tranh.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- Sản phẩm dây nhôm fi 9.5mm :sản lượng đạt và vượt chỉ tiêu do ổn định về chất lượng và có thương hiệu trên thị trường.
- Sản phẩm thau, nhôm hình: thị trường thu hẹp vì thiết bị cũ, chi phí cao, chất

11/01/2014

lượng sản phẩm ở mức trung bình

• Dây cáp điện: Mục tiêu tạo lập thị trường lâu dài , từng bước lập thương hiệu dây cáp điện VITHAICO trên thị trường nên công ty đã:

✓ Xây dựng hệ thống phân phối qua đại lý ở một số vùng trọng điểm, ký hợp đồng đại lý bán sản phẩm ở một số tỉnh miền Trung, miền Bắc và miền Tây Nam Bộ nên bước đầu sản phẩm dây cáp điện đã có thị trường và có lãi

✓ Thỏa thuận với một số công ty xây dựng về cung cấp sản phẩm.

✓ Thực hiện và hợp tác với Cadivi kéo đồng cho sản xuất dây nhỏ và các loại dây cáp điện dân dụng.

✓ Liên kết và hợp tác với CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM (CADIVI).

✓ Tham gia đấu thầu các gói thầu để từng bước đẩy mạnh thương hiệu VITHAICO.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Ông Trương Văn Dũng – Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/01/2010)

Sinh năm :1957

Quê quán : Nghệ An

Thường trú: Quận Thủ Đức

Chuyên môn: cử nhân kinh tế.

Cổ phần nắm giữ: 35.300 cổ phần.

Trước tháng 10/2005: Phó phòng phụ trách phòng KHVT XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005 đến tháng 12/2006 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ 1/2007: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ 01/01/2010 : Tổng Giám đốc công ty.

Ông Nguyễn Thế Vỹ - Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm : 1959

Quê quán : Phú Thọ

Thường trú : Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Chuyên môn : Nguội sửa chữa- cơ khí.

Cổ phần nắm giữ : 2.500 cổ phần.

Trước tháng 10/2005 : Cán bộ P.TMSX XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005 đến tháng 04/2009: Phó phòng TMSX Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ tháng 05/2009 đến nay : Trưởng phòng TMSX Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ tháng 09/2010 đến nay Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

Ông Nguyễn Thái Sơn – Kế toán trưởng.

Sinh năm : 1969

Quê quán: Bình Định

Thường trú : Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Cổ phần nắm giữ : 51.080 cổ phần.

Trước tháng 10/2005: Trưởng phòng KTTC XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

- Những thay đổi trong ban điều hành:
- Số lượng cán bộ, nhân viên.
 - Lao động :-Ngày 01/01/2014: 74 người
 - Tăng trong kỳ : 13 người
 - Giảm trong kỳ : 13 người
 - Lao động :-Ngày 31/12/2014 : 74 người
 - Tiền lương:-Quỹ lương sử dụng năm 2013 : 6.720.000.000 đồng.
 - Lương bình quân: :7.475.000 đ/người/tháng.
 - Chính sách chế độ:
 - Tặng quà sinh nhật cho CBCNV với mức 200.000đ/người.
 - Tồ chức đưa CB.CNV và gia đình đi nghỉ mát tại Vũng Tàu 3 ngày 2 đêm.
 - Trang bị cho CBCNV mỗi người 02 áo đồng phục.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	95.316	90.783	104,99
Doanh thu thuần	562.979	415.607	135,46
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.020	15.023	99,98
Lợi nhuận khác	900	84	1071,43
Lợi nhuận trước thuế	15.920	15.107	105,38
Lợi nhuận sau thuế	14.581	13.904	104,87
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	20%	100,00
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	8,26	11,52	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	4,18	3,11	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	9,20	7,72	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	10,13	8,36	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	15,16	8,19	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	5,91	4,58	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,59	3,35	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,85	16,60	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	15,30	15,32	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3,75	3,61	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 5.000.000 cp
- Loại cổ phần lưu hành : phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.000.000 cp
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cp

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn : 2.215.520 cp
- Cổ đông nhỏ: 2.784.480 cp
- Cổ đông tổ chức: 2.314.620 cp
- Cổ đông cá nhân : 2.685.380 cp
- Cổ đông trong nước : 4.966.000 cp
- Cổ đông nước ngoài : 34.000 cp
- Cổ đông nhà nước : 480.000 cp
- Cổ đông khác : 4.520.000 cp

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.
e) Các chứng khoán khác: Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh* : Xem mục II.
2. *Tình hình tài chính*
 - a) Tình hình tài sản:

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.871.834.588	2.871.834.588
Phải thu khách hàng	33.149.486.842	33.149.486.842
Các khoản phải thu khác	26.662.627	26.662.627
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	-	-
Cộng	36.047.984.057	36.047.984.057

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

- b) Tình hình nợ phải trả:

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
Phải trả người bán	6.032.784.209	6.032.784.209
Cộng các khoản phải trả khác	1.791.964.776	1.791.964.776
Cộng	7.824.748.985	7.824.748.985

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do có kỳ ngắn hạn.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

- Duy trì thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO 9001-2008 để nâng cao hiệu quả của bộ máy quản lý.
- Tiết kiệm chi phí ở tất cả hoạt động của công ty để giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
- Ngoài việc sử dụng tốt nguồn nhân lực hiện có, đào tạo bổ sung và tuyển thêm người mới để từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân có tay nghề kỹ thuật cao, đặc biệt tăng cường đội ngũ tiếp thị cho công tác bán hàng.
- Đảm bảo công ăn việc làm và ổn định đời sống người lao động, tạo mọi thuận lợi cho các tổ chức Đảng và công đoàn hoạt động.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2014	KẾ HOẠCH 2015	SO SÁNH %	GHI CHÚ
	A	1	2	3	4=3/2	
I	Doanh thu	Tr.đ	562.979	566.075	100,55	
II	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	15.920	16.000	100,50	
III	Cổ tức	%	20	20	110,00	

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kinh tế Việt Nam trong năm 2014 vẫn còn tồn tại nhiều rủi ro. Điều này khiến quá trình ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái bắt đầu khởi sắc. Mặc dù thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, giá nguyên vật liệu đầu vào biến động phức tạp, nhưng Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh: duy trì các sản phẩm truyền thống, tập trung phát triển các sản phẩm dây cáp điện thuộc dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất”, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu VITHAICO trên thị trường dây cáp điện, từng bước xây dựng hệ thống đại lý. Tuy nhiên, do một số chính sách của Nhà nước thay đổi (như : Thuế nhập khẩu nguyên liệu; Chi phí về công cụ, dụng cụ) nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2014 không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã giao:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NĂM 2014		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Tr.đ	437.350	562.979	128,72
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	17.500	15.920	90,97
3	Cổ tức	%	20	20(*)	100,00

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị; tạo được bầu không khí làm việc đoàn kết gắn bó trong toàn công ty; có nhiều nỗ lực để cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014. Tuy nhiên, Ban tổng giám đốc cần phải tiếp tục xây dựng đội ngũ, nâng cao hệ thống quản trị, tăng cường hiệu quả hoạt động để đưa công ty phát triển một cách ổn định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

4.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2014	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	566.075	562.979	100,55
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.000	15.920	100,50
3	Cổ tức	%	20	20	100,00

- Củng cố thương hiệu cho các sản phẩm nhôm.
- Tập trung mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển thị trường dây cáp điện, đặc biệt là thị trường dân dụng và công nghiệp, được gọi là thị trường nền.
- Nhanh chóng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ quản lý chuyên nghiệp và đội ngũ công nhân lành nghề.

- Tiết kiệm triệt để các chi phí sản xuất kinh doanh để giảm giá thành sản xuất, tạo sức cạnh tranh cao cho sản phẩm VITHAICO.
- Xây dựng chiến lược dài hạn phát triển thương hiệu VITHAICO
- Đầu tư máy móc thiết bị phát huy vị thế nhà sản xuất nhôm hàng đầu trên thị trường dây cáp điện

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Ông Hoàng Nghĩa Đàn : Chủ Tịch Hội Đồng Quản trị.
Sở hữu 185.400 cổ phần – Thành viên không điều hành.
- Ông Tạ Phước Đạt : Ủy viên Hội Đồng Quản trị
Đại diện 455.532 cổ phần – Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Thái Sơn: Ủy viên Hội Đồng Quản trị - kế toán trưởng công ty.
Sở hữu 51.080 cổ phần – Thành viên trong Ban Điều hành.
- Ông Trương Vĩ Kiến : Ủy viên Hội Đồng Quản trị.
Đại diện 584.760 cổ phần - Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Lộc : Ủy viên Hội Đồng Quản trị.
Đại diện 480.000 cổ phần; Sở hữu 28.940 cổ phần – Thành viên độc lập.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Hội đồng quản trị VITHAICO đã họp tập trung 03 lần vào ngày 04/4/2014, 17/6/2014, 14/10/2014 và tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản 06 lần vào các ngày 21/02/2014, 28/3/2014, 06/5/2014, 23/6/2014, 08/8/2014, 08/12/2014.

Stt	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
1	08/NQ-HĐQT	27/2/2014	Phê duyệt mua xe tải Mitsubishi
2	09/ NQ-HĐQT	28/3/2014	Phê duyệt mua MMTB thuộc dự án ‘Đầu tư mở rộng sản xuất’
3	10/ NQ-HĐQT	04/4/2014	Phiên họp ngày 04/4/2014
4	11/ NQ-HĐQT	07/5/2014	Phân phối Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2013
5	12/ NQ-HĐQT	17/6/2014	Phiên họp ngày 17/6/2014
6	13/ NQ-HĐQT	23/6/2014	Thông qua Hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
7	14/ NQ-HĐQT	11/8/2014	Thông qua các vấn đề liên quan đến việc đăng ký chứng khoán
8	15/ NQ-HĐQT	14/10/2014	Phiên họp ngày 14/10/2014
9	16/ NQ-HĐQT	09/12/2014	Phê duyệt giải thể Chi nhánh giao dịch tại TPHCM
10	05/QĐ-HĐQT	04/4/2014	Phê duyệt Tổng quỹ lương năm 2013
11	05A/QĐ-HĐQT	04/4/2014	Tạm giao kế hoạch năm 2014
12	06/QĐ-HĐQT	04/4/2014	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
13	06A/QĐ-HĐQT	04/4/2014	Phê duyệt Báo cáo đầu tư ‘Đầu tư mở rộng sản xuất
14	07/QĐ-HĐQT	17/6/2014	

15	08/QĐ-HĐQT	17/6/2014	(Bổ sung thiết bị sản xuất dây cáp điện) Phê duyệt tiến độ triển khai niêm yết cổ phiếu VITHAICO trên sàn HNX
16	09/QĐ-HĐQT	17/6/2014	Ban hành Quy chế quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái
17	10/QĐ-HĐQT	14/10/2014	Ban hành Quy trình công bố thông tin Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái Niêm yết cổ phiếu VITHAICO

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.
e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

2. *Ban Kiểm soát :*

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ông Ngô Văn Danh : Trưởng Ban Kiểm Soát.
Đại diện 195.228 cổ phần.
- Bà Dương Liễu Mai Khanh : Thành viên Ban Kiểm Soát.
- Bà Ngô Hoàng Liên : Thành viên Ban Kiểm Soát.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban Kiểm Soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý nhằm có những kiến nghị kịp thời trong công tác tài chính - kế toán cũng như sản xuất kinh doanh của công ty.

- Ban Kiểm Soát được tham dự các cuộc họp của HĐQT , đồng thời HĐQT và Ban Điều hành Công ty luôn hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban Kiểm Soát trong mọi công tác, hoạt động của Ban.

- Các chỉ số tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm 2014 thể hiện tình hình tài chính lành mạnh. Khả năng thanh toán giảm so với đầu năm nhưng vẫn ở mức an toàn cao, đặc biệt Công ty vẫn luôn duy trì lợi thế về tài chính với khả năng tự tài trợ ở mức cao.

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2014 chưa đạt do Ban điều hành chưa lường trước được tình hình biến động giá nguyên liệu cũng như có một số chính sách của Nhà nước thay đổi.

- Các nội dung của Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2014 đã được HĐQT và Ban Điều hành thực hiện đúng và đầy đủ.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cho Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát:

CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO	GHI CHÚ
Chủ tịch Hội Đồng Quản trị	5.000.000 đ/tháng	
Ủy viên Hội Đồng Quản trị	3.000.000 đ/tháng	
Trưởng Ban Kiểm Soát	3.000.000 đ/tháng	
Ủy viên Ban Kiểm Soát	1.500.000 đ/tháng	
Thư ký Hội Đồng Quản trị	1.500.000 đ/tháng	

- Mức lương của Ban Điều hành:

CHỨC DANH	MỨC LƯƠNG	GHI CHÚ
Tổng Giám Đốc	30.000.000 đ/tháng	
Phó Tổng Giám Đốc	15.000.000 đ/tháng	
Kế Toán Trưởng	15.000.000 đ/tháng	

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong kỳ có các giao dịch sau :

- + Ông Hoàng Nghĩa Đoàn chuyển nhượng 210.000 cp giảm tổng khối lượng cp xuống là 185.400 cp chiếm tỷ lệ 3,71% vốn điều lệ công ty.
- + Bà Dương Liễu Mai Khanh (thành viên BKS) tặng 6.000 cp hiện không còn nắm giữ cổ phiếu của công ty.
- + Công ty dịch vụ tổng hợp Sài Gòn mua thêm 500.000 cp tăng tổng khối lượng cp lên là 650.760 cp chiếm tỷ lệ 13,02% vốn điều lệ công ty.

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

- Công ty Cổ phần dây cáp điện Việt Nam
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 9,6%
- Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 13,02%
- Công ty TNHH dây và cáp điện Tân Cường Thành
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 11,7%
- Công ty TNHH sản xuất thương mại Kiên Năng
Cổ đông góp vốn
Tỷ lệ : 3,3%

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa công ty với các bên liên quan khác như sau:

- Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam
Mua nguyên vật liệu : 9.747.254.000
Bán hàng trong năm : 181.982.922.660

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan như sau:

- Công ty Cổ phần dây cáp điện Việt Nam .
Phải thu tiền hàng : 1.077.687.600
Cộng nợ phải thu : 1.077.687.600

- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: tốt.

e)

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo kiểm toán)

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế

toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

Xác nhận của đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trương Văn Dũng